

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 229/2021/QĐST – HNGĐ

Tam Bình, ngày 20 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 336/2021/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021, giữa;

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị M, sinh năm 1996

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đỗ T, sinh năm 1982

Cùng nơi cư trú: ấp AH, xã BN, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị M và anh Nguyễn Đỗ T thuận tình ly hôn với nhau.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Huỳnh Thị M và anh Nguyễn Đỗ T thống nhất tự thỏa thuận như sau:

Tiếp tục giao 03 con chung tên Nguyễn Hoàng Khánh N, sinh ngày 13/5/2013, Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 27/11/2014 và Nguyễn Quỳnh Ngọc T1, sinh ngày 26/9/2021 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Chị M không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị M và anh Nguyễn Đổ T thống nhất trình bày không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Huỳnh Thị M và anh Nguyễn Đổ T thống nhất trình bày không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

Chị M tự nguyện nộp thay anh T 75.000 đồng nên tổng số tiền chị M phải nộp là 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền chị M đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đồng theo biên lai thu số No 0010372 ngày 10/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB nên chị M được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Dương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu./.

Trần Thị Hồng Chi